

Ninh Bình, ngày 2 tháng 04 năm 2014

## BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2013  
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2014

- Kính thưa:
- Đoàn chủ tịch;
  - Các quý vị đại biểu, khách quý;
  - Các quý vị cổ đông.

Công ty Cổ phần cơ khí Lắp máy LILAMA tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 8 năm 2013 vào thời điểm toàn thể CBCNV Công ty đang nỗ lực quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2014.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin trình bày báo cáo trước đại hội về kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2013, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2014 như sau:

### PHẦN THỨ NHẤT

#### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2013

##### 1. Kết quả SXKD và thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2013.

Năm 2013, do khó khăn chung của nền kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Trong điều kiện đó Ban lãnh đạo công ty, đặc biệt là CBCNV tại các công trình, các phòng ban đã có nhiều nỗ lực để duy trì ổn định sản xuất, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Kết thúc năm 2013, Công ty đã đạt được một số kết quả nhất định về các mặt công tác, cụ thể như sau:

- Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, có tăng trưởng so với năm trước: Doanh thu thực hiện đạt 115,5 tỷ đồng bằng 106% kế hoạch và bằng 108% so với năm 2012.
- Đảm bảo đủ việc làm và thu nhập, chi trả tiền lương kịp thời cho người lao động; Tổng số lao động bình quân năm 2013 duy trì gần 700 người.

- Tình hình tài chính của Công ty ổn định, nguồn vốn phục vụ sản xuất đáp ứng tương đối kịp thời, công tác thu hồi vốn có nhiều kết quả tốt, tổng nợ phải thu khách hàng giảm, chi nộp Ngân sách, BHXH...tăng so với năm 2012.

Các công trình, dự án thi công trong năm 2013 như: Nhiệt điện Mông Dương 1, Mông Dương 2, Vũng Áng 1, Xi măng Đồng Lâm, X18, nhà máy sản xuất lốp xe Bridgestone, sửa chữa bảo trì nhà máy xi măng Tam Điệp...cơ bản đáp ứng chất lượng và tiến độ, từng bước tạo dựng được uy tín cũng như nâng cao một phần trình độ quản lý, trình độ thi công và chất lượng nguồn nhân lực.

Phương tiện thiết bị thi công đã được Công ty chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng, tăng về số lượng, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu thi công cho các công trình.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong năm 2013, ban lãnh đạo Công ty cũng nhận thấy trong hoạt động SXKD còn gặp nhiều khó khăn thách thức. Cụ thể:

- Quá trình toàn cầu hóa và tự do thương mại làm xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh mới trên thị trường, khiến cạnh tranh trở nên gay gắt hơn.
- Công ty có đặc thù thi công trong phạm vi cả nước, các công trình phân tán và ở cách xa nhau nên việc điều động nhân lực, vật tư, phương tiện thiết bị thi công gặp nhiều khó khăn và không phát huy được tối đa hiệu quả.

#### Một số chỉ tiêu chính về SXKD đạt được trong năm 2013.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	266.584	297.910	111,8%
2	Giá trị doanh thu	Tr.đồng	108.816	115.581	106,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.544	1.764	69,3%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	9.500	9.452	99,5%
5	LNTT/Vốn điều lệ	%	7,79	5,40	69,3%
6	LNTT/Doanh thu	%	2,33	1,53	65,6%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	4.773	5.458	114,3%
8	Trả cổ tức dự kiến	%	7	3	42,9%
9	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	4.600	4.569	99,3%

(Bảng chi tiết giá trị SXKD năm 2013 phụ biếu 01 kèm theo)



**2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư năm 2013:**

Năm 2013 với chủ trương đầu tư có trọng tâm, trọng điểm đối với những dự án và hạng mục có hiệu quả cao và thiết thực nhất trong phạm vi nguồn vốn tự có, hạn chế tối đa nguồn vốn vay để phục vụ hoạt động đầu tư, đặc biệt là đầu tư các dự án dài hạn, nâng cao một phần năng lực thiết bị thi công. Các hạng mục đầu tư đã phát huy hiệu quả, đáp ứng tốt nhiệm vụ sản xuất tại các công trình, dự án. Giá trị thực hiện đầu tư năm 2013 đạt 4,569 tỷ đồng bằng 99,3% kế hoạch năm, được tập trung chính cho các dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công.

**Danh mục thiết bị máy móc thực hiện năm 2013**

TT	Tên phương tiện, thiết bị	Số lượng (chiếc)	Giá trị (đồng)
1	Ô tô tải gắn cầu 10 tấn	1	2.203.200.000
2	Ô tô ca 51 chỗ ngồi	1	306.292.000
3	Máy hàn Mig 500A	4	176.000.000
4	Máy hàn Tig 350A	14	402.600.000
5	Máy hàn một chiều 400-500A	45	1.030.040.000
6	Máy móc thiết bị khác (Tủ sấy que hàn, máy bơm nước, súng siết lực...)		451.070.000
	<b>Tổng giá trị đầu tư</b>		<b>4.569.202.000</b>

### **3. Về thực hiện nhiệm vụ công tác khác:**

- **Công tác tổ chức sản xuất, thực hiện chế độ chính sách.**
- **Công tác nhân sự:**
  - Tổng số lao động tính đến ngày 31-12-2013 là 680 người, trong đó
    - + Cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật: 126 người
    - + Công nhân kỹ thuật: 554 người
- **Công tác đào tạo:** Từ đầu năm 2013 Công ty đã tổ chức 2 lớp đào tạo nghề hàn cho 56 công nhân. Hiện nay, số lượng công nhân hàn đã qua đào tạo có chứng chỉ từ 2G – 6G là 91 người.
- **Công tác tổ chức sản xuất:** Theo yêu cầu sản xuất của các Dự án, năm 2013 Công ty đã thành lập mới 01 đội công trình; Điều động hơn 268 lượt CBCNV cho các đội Công trình đảm bảo cung ứng kịp thời nhân lực cho các đơn vị có yêu cầu.
- **Công tác thực hiện chế độ chính sách lao động:** Đã thực hiện đầy đủ các quy định của Pháp luật lao động về Hợp đồng lao động, các chế độ chính sách lao động cho toàn thể CBCNV. CBCNV làm việc theo Hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên được đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ khác đều được Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định.
- **Công tác chăm lo đời sống người lao động:** Công ty đã quan tâm, chăm lo cải thiện một phần điều kiện sinh hoạt, làm việc của CBCNV lao động trên các công trường, động viên kịp thời CBCNV khắc phục khó khăn, nâng cao năng suất lao động, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.
- **Công tác kinh tế - kỹ thuật**
  - Phối hợp với các đơn vị để giải quyết các vướng mắc trong thiết kế và trong quá trình thi công xây lắp.
    - Duy trì, thực hiện nghiêm túc công tác lập hồ sơ thi công của tất cả các công trình trước khi triển khai thi công đảm bảo tiến độ và biện pháp an toàn lao động theo quy định.
    - Các hợp đồng đều triển khai theo đúng các điều khoản đã thỏa thuận và không xảy ra tranh chấp.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế đều đảm bảo đúng phân cấp quản lý hợp đồng theo quy định hiện hành của Công ty.

- **Công tác quản lý tài chính, tín dụng và kế toán**

- Đã quản lý và cân đối vốn hợp lý phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, quan hệ tín dụng thực hiện đúng theo hợp đồng, bảo đảm uy tín trong quan hệ tín dụng.
- Quản lý chặt chẽ đúng thủ tục cấp phát vốn phục vụ SXKD.

- **Công tác quản lý và sử dụng xe máy, phương tiện, dụng cụ**

Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các phương tiện thiết bị xe máy thi công, có kế hoạch điều động phương tiện thiết bị thi công giữa các công trình một cách hợp lý góp phần tiết kiệm chi phí, chủ động trong sản xuất; Bên cạnh đó cũng có kế hoạch đầu tư, thuê ngoài phương tiện thiết bị khi cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu thi công.

Tất cả các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn đã được đăng ký kiểm định cấp phép sử dụng theo đúng quy định trước khi đưa vào sử dụng.

Công tác bảo dưỡng, sửa chữa và đại tu nâng cấp các loại xe máy, phương tiện, dụng cụ thi công cũng được chú trọng quan tâm nhằm đảm bảo có đủ phương tiện xe máy phục vụ thi công trên các công trình và phát huy hiệu quả các phương tiện sẵn có.

- **Công tác cung ứng vật tư – thiết bị**

Trong năm 2013 Công ty luôn thực hiện tốt công tác cung ứng vật tư – thiết bị cho các đội công trình; đảm bảo đồng bộ, chính xác, đáp ứng kịp thời tiến độ thi công.

Chủ động tìm kiếm và mở rộng thị trường của các nhà cung cấp đảm bảo giá cả luôn cạnh tranh nhất.

**PHẦN THỨ HAI**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN  
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014**

**I. KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2014**

**1. Kế hoạch SXKD năm 2014**

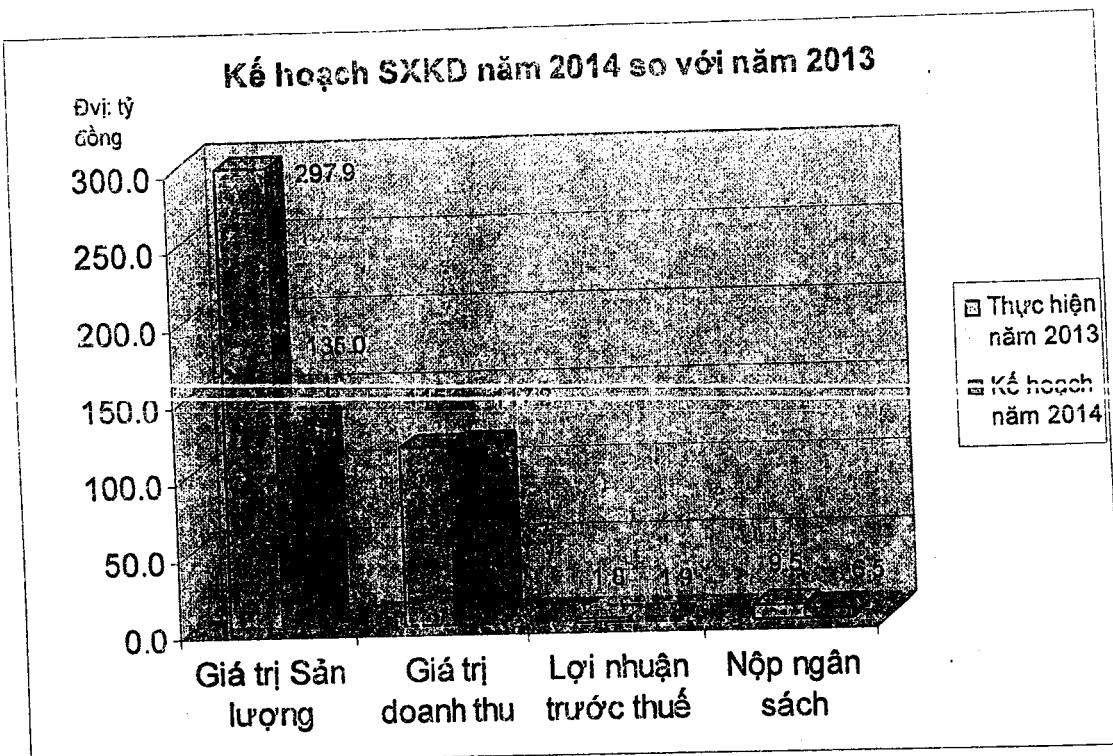
Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2014 được xây dựng trên cơ sở Hợp đồng thi công các công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2013; khả năng đấu thầu và đảm nhận thi công các công trình, dự án mới; phù hợp với điều kiện, năng lực của Công ty và tình hình kinh tế xã hội của cả nước.

Các dự án tiếp tục triển khai chủ yếu trong năm 2014: Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng, xi măng Đồng Lãm, nhiệt điện Mông Dương 1, Mông Dương 2. Các công trình, dự án dự kiến thực hiện năm 2014: Nhiệt điện Thái Bình 2, Lọc hóa dầu Nghi Sơn, sửa chữa xi măng Tam Điệp và các công trình khác...

**Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tỷ lệ 2014/2013
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	297.910	135.000	45,3%
2	Giá trị doanh thu	Tr.đồng	115.581	117.238	101,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.764	1.875	106,3%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	9.452	6.500	68,8%
5	LNTT/Vốn điều lệ	%	5,40	5,74	106,2%
6	LNTT/Doanh thu	%	1,53	1,59	103,9%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	5.458	5.560	101,8%
8	Trả cổ tức dự kiến	%	3	4	133,3%
9	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	4.569	2.720	59,5%

(Bảng chi tiết kế hoạch SXKD năm 2014 phụ biểu 01 kèm theo)



## 2. Kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư năm 2014

Năm 2013 Công ty thực hiện chủ trương tập trung vốn đầu tư vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công, xem xét khả năng đáp ứng vốn và tình hình SXKD để quyết định mức độ đầu tư phù hợp. Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2014 là 2,72 tỷ đồng, chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công.

Dự án hợp tác đầu tư thành lập Công ty cổ phần Y tế Việt Nam của công ty, sau khi nghiên cứu, xem xét sự cần thiết và đảm bảo sự phù hợp và tập trung cho ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của đơn vị. Công ty thống nhất nội dung: thôi không góp vốn hợp tác đầu tư thành lập Công ty cổ phần Y tế Việt Nam, lập phương án đền bù giá trị tài sản trên đất tại khu đất số 70 đường Giải Phóng – thành phố Nam Định – Tỉnh Nam Định.

Dự án đầu tư xây dựng nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép tại KCN Khánh Cư, do khó khăn trong công tác GPMB từ phía UBND tỉnh Ninh Bình trong những năm vừa qua, Công ty thống nhất dừng thực hiện dự án này, trong Quý I năm 2014 Công ty đã làm thủ tục và thu hồi lại toàn bộ số tiền đã ứng trước để GPMB cho dự án từ tháng 2 năm 2009.

Căn cứ vào nhu cầu thực tế và tình hình sản xuất kinh doanh năm 2014 và những năm tiếp theo, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty. Năm 2014 Công ty tiếp tục lập và

trình phê duyệt dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công giai đoạn 2014-2017 với tổng giá trị đầu tư dự kiến 11,8 tỷ đồng.

## II. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỂ ĐẢM BẢO HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 thắng lợi, Công ty cần có một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thành các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.

- Đẩy mạnh và thực hiện tích cực công tác mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm. Xây dựng giá thành hợp lý để nâng cao khả năng cạnh tranh, đảm bảo có hiệu quả trong chào thầu, chào giá.

- Hoàn thành và phấn đấu thực hiện vượt mức kế hoạch doanh thu 117,2 tỷ đồng và các chỉ tiêu kinh tế tài chính khác trong kế hoạch SXKD năm 2014. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất theo từng giai đoạn. Phấn đấu tăng thêm tỷ trọng chế tạo trong cơ cấu doanh thu nhằm đảm bảo cân bằng các chỉ tiêu kinh tế.

- Sắp xếp về tổ chức và nhân sự hợp lý tại các phòng ban, đơn vị theo hướng tinh gọn hiệu quả, nâng cao năng lực quản lý, chuẩn bị các nguồn lực chất lượng, nghiên cứu cải tiến kỹ thuật nhằm tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả kinh tế, tiếp cận và đáp ứng các công việc có yêu cầu cao hơn trong tương lai. Từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu công ty.

- Tiếp tục duy trì công tác thu hồi vốn, giảm dư nợ vay tín dụng, bám sát để thực hiện quyết toán các công trình dự án cũ, tăng cường thực hành tiết kiệm, tiếp cận các chính sách hỗ trợ, các nguồn vốn ưu đãi...nhằm giảm chi phí tài chính.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy LILAMA, đề nghị Quý cổ đông xem xét thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*



*Nguyễn Văn Triều*



Ninh Bình, ngày 04 tháng 04 năm 2014

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014

**Kính gửi:** **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty Cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama. Hội đồng quản trị xin báo cáo tổng kết đánh giá tình hình hoạt động của công ty, kết quả công tác của HĐQT năm 2013, kế hoạch và các định hướng của HĐQT năm 2014, trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

### 1. **Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty**

#### 1.1. **Về sản xuất kinh doanh:**

Năm 2013 tiếp tục là một năm đầy khó khăn thách thức đối với hoạt động SXKD của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều nỗ lực trong chỉ đạo điều hành với mục tiêu ổn định sản xuất, phấn đấu thực hiện tốt nhất kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCDĐ phê duyệt và đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể:

- + Hoạt động SXKD tương đối ổn định, việc làm thu nhập của người lao động được đảm bảo, doanh thu tăng trưởng so với năm trước;
- + Cơ bản đáp ứng tiến độ, chất lượng và đạt được thành công nhất định ở các công trình, dự án mà Công ty đảm nhận...

Tuy nhiên một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch như lợi nhuận trước thuế (69,3%), cổ tức dự kiến (42,9%). Chi phí lương/doanh thu chiếm tỷ trọng lớn, chi phí sản xuất còn ở mức cao trong khi năng suất lao động chưa được cải thiện, làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

#### 1.2. **Về tình hình tài chính:**

Công tác tài chính được thực hiện theo đúng quy chế quản lý tài chính, việc hạch toán kế toán theo đúng chuẩn mực kế toán hiện hành. Chế độ lập và báo cáo tài chính, công bố thông tin được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Tuy nhiên tình hình tài vẫn còn nhiều khó khăn, lưu chuyển tiền tệ chưa đáp ứng kịp thời cho sản xuất và trả nợ vay, hiệu quả sử dụng vốn thấp. Dư nợ tín dụng còn ở mức cao; nợ phải trả, phải thu đều lớn so với doanh thu, trong đó các khoản nợ Ngân sách lớn; nhiều khoản nợ quá hạn chưa thu hồi được làm tăng trích lập dự phòng, đẩy chi phí quản lý doanh nghiệp tăng cao.

#### 1.3. **Về công tác đầu tư:**

Trong năm công ty đã tiến hành đầu tư nâng cao một phần năng lực thiết bị đáp ứng cho sản xuất thi công, các trang thiết bị được đầu tư là thiết thực và bước đầu phát huy hiệu quả. Thủ tục đầu tư thực hiện đúng quy chế công ty và các quy định của pháp luật. Tuy nhiên việc thu xếp vốn cho đầu tư cơ bản còn gặp nhiều khó khăn.

#### **1.4. Về lao động và việc làm:**

Đã đảm bảo tốt vấn đề việc làm cho người lao động, hoàn thành chi tiêu kế hoạch thu nhập bình quân. Các quy định liên quan đến chế độ BHGXH, BHYT, BHTN, nghỉ phép, nghỉ lễ... cho người lao động được công ty thực hiện đầy đủ.

Tuy nhiên, chất lượng lao động vẫn còn thấp, tỷ lệ gián tiếp/trực tiếp vẫn ở mức cao (trên 18%), biến động vào ra lớn, thường xuyên thiếu hụt công nhân có tay nghề tốt.

#### **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc**

- Năm 2013, trong điều hành, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ tốt các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đã duy trì thường xuyên chế độ thông tin và báo cáo với HĐQT về kết quả và tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác.

- Ban Tổng giám đốc đã phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên và có nhiều nỗ lực trong điều hành, bám sát kế hoạch SXKD hàng quý của HĐQT để tập trung thực hiện, kịp thời nắm bắt và chỉ đạo sát sao mọi mặt công tác, góp phần hoàn thành nhiệm vụ thi công tại các dự án.

- Ban TGĐ đã tăng cường chỉ đạo và thực hiện quyết liệt công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình, tình hình thu hồi vốn đạt được một số kết quả nhất định. Ban TGĐ cũng đã có nhiều cố gắng trong công tác tiếp cận khách hàng và đấu thầu, chào giá.

- Nhìn chung, trong bối cảnh tình hình kinh tế năm 2013 còn nhiều khó khăn, những cố gắng của Ban TGĐ là tích cực, giúp Công ty ổn định được sản xuất và có tăng trưởng, làm tiền đề để xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch SXKD 2014 và các năm tiếp theo.

- Để Công ty đạt được sự tăng trưởng tốt trong năm 2014 và những năm tiếp theo; Ban Tổng giám đốc cần khẩn trương khắc phục những tồn tại hạn chế, chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong việc thực hiện kế hoạch doanh thu, thu hồi công nợ, thực hiện các giải pháp cụ thể để cải thiện năng suất lao động... nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và lợi nhuận.

#### **3. Hoạt động của HĐQT năm 2013 và Kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2014**

##### **3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013:**

Năm 2013, Hội đồng quản trị tập trung thực hiện việc quản trị và giám sát các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT tổ chức các phiên họp thường kỳ để tổng kết đánh giá kết quả và xây dựng kế hoạch SXKD cho từng quý, thảo luận và ban hành các Nghị quyết, đưa ra những định hướng và các giải pháp để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ. Cụ thể:

TT	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	33/NQ-HĐQT-2013	29/01/2013	Thông qua: Kết quả SXKD năm 2012, Tình hình thực hiện các dự án đầu tư 2012; Kế hoạch SXKD và chủ trương đầu tư năm 2013; Một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD 2013; Kế hoạch thanh toán cổ tức cho năm tài chính 2011 và tổ chức ĐHCĐ 2013; Kế hoạch SXKD quý 1/2013.
2	34/NQ-HĐQT-2013	01/04/2013	Thông qua: Kết quả SXKD 2012 và Kế hoạch SXKD 2013 trình ĐHĐCĐ; Báo cáo tài chính 2012 và Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2012; Kết quả SXKD quý 1/2013 và Kế hoạch SXKD quý 2/2013; Chủ trương về việc tái cấu trúc công ty; Chương trình Đại hội cổ đông thường niên 2013;
3	35/NQ-HĐQT-2013	03/04/2013	Thành lập Ban chỉ đạo và tổ công tác xây dựng Đề án tái cấu trúc Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama.
4	36/NQ-HĐQT-2013	14/08/2013	Ban hành Quy chế bộ nhiệm cán bộ;
5	37/NQ-HĐQT-2013	24/09/2013	Thông qua: Kết quả SXKD quý 2/2013 và Kế hoạch SXKD quý 3/2013; Báo cáo tài chính soát xét bán niên 2013; Một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh những tháng cuối năm 2013;
6	38/NQ-HĐQT-2013	24/12/2013	Thông qua: Kết quả SXKD quý 4/2013 và dự kiến thực hiện năm 2013; Kế hoạch SXKD 2014.

HĐQT phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo dõi các lĩnh vực hoạt động của công ty. Các thành viên HĐQT theo nhiệm vụ được phân công đã thực hiện chức năng giám sát thường xuyên, kịp thời có ý kiến với ban điều hành trong các vấn đề thuộc lĩnh vực mình phụ trách và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các kỳ họp HĐQT.

Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên tham gia các phiên họp của Ban giám đốc điều hành, trực tiếp làm việc với các đơn vị sản xuất để nắm bắt tình hình và chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

### 3.2. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2014:

Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình kinh tế xã hội và tình hình hoạt động của công ty, HĐQT xây dựng kế hoạch SXKD 2014 trình ĐHĐCĐ với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Sản lượng : 135,000 tỷ đồng
- Doanh thu : 117,238 tỷ đồng
- Lợi nhuận : 1,875 tỷ đồng

- Nộp ngân sách : 6,5 tỷ đồng
- Đầu tư xây dựng cơ bản : 2,72 tỷ đồng
- Cố tức dự kiến : 4%

### **3.3. Kế hoạch, định hướng của HĐQT trong năm 2014:**

(1) Trình ĐHĐCD thông qua Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty theo chủ trương, định hướng của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam. Mục tiêu của chương trình tái cấu trúc chủ yếu là:

- Hoàn thiện mô hình tổ chức, quy trình quản lý để hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao hơn với lộ trình phù hợp, không gây xáo trộn trong sản xuất kinh doanh.

- Định hướng, đầu tư phát triển chuyên sâu một số lĩnh vực kinh doanh mà công ty có thế mạnh và thị trường tiềm năng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường;

- Tăng quy mô về vốn và tài sản; đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; từng bước tăng doanh thu và lợi nhuận.

(2) Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả công tác quản trị trong các lĩnh vực chính, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm phù hợp;

- Xây dựng và thực hiện đầu tư và hợp tác đầu tư thận trọng;

- Duy trì các phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành;

- Thường xuyên giám sát việc tuân thủ Luật pháp và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

(3) Chỉ đạo và phối hợp cùng Ban giám đốc đẩy mạnh công tác tiếp thị, chào thầu, chào giá, mở rộng thị trường.

(4) Chỉ đạo và phối hợp cùng Ban giám đốc thực hiện đổi mới phương thức quản lý và tổ chức sản xuất thi công, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

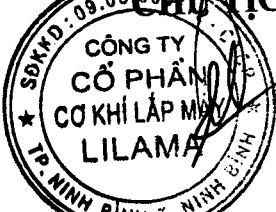
(5) Thực hiện tốt chế độ báo cáo, công bố thông tin và công tác quan hệ cổ đông.

Được sự tin tưởng và giao phó trách nhiệm của quý vị cổ đông, HĐQT, Ban điều hành và toàn thể CBCNV khẳng định sẽ nỗ lực hết mình để thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược và Nghị quyết của ĐHĐCD trong thời gian tới, đưa công ty phát triển mạnh hơn và bền vững trong những năm tiếp theo.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thịnh vượng và thành công!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**LE HỮU ĐIỀU**

Ninh Bình, ngày 14 tháng 07 năm 2014

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2013  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014  
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA**

**Kính gửi:** ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Căn cứ báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc 31/12/2013 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) kiểm toán.

Công ty CP Cơ khí lắp máy LILAMA xin Báo cáo tài chính tóm tắt như sau:

**I. BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN:**

ĐVT: VNĐ

Số	Chỉ tiêu	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>161,632,723,656</b>	<b>139,161,134,485</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	7,369,091,778	12,083,313,188
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	127,000,000	-
3	Các khoản phải thu	81,255,544,215	99,542,323,687
4	Hàng tồn kho	68,337,622,236	24,127,174,733
5	Tài sản ngắn hạn khác	4,543,465,427	3,408,322,877
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>19,402,263,982</b>	<b>17,167,026,337</b>
I	Tài sản cố định	11,828,648,596	12,636,541,005
1	Tài sản cố định hữu hình	11,809,515,863	11,618,774,099
+ <i>Nguyên giá</i>		49,795,044,754	47,516,305,745
+ <i>Giá trị hao mòn luỹ kế</i>		(37,985,528,891)	(35,897,531,646)
2	Tài sản cố định thuê tài chính	-	998,634,173
+ <i>Nguyên giá</i>		-	2,114,754,719
+ <i>Giá trị hao mòn luỹ kế</i>		-	(1,116,120,546)
3	Tài sản cố định vô hình	-	-
+ <i>Nguyên giá</i>		-	28,650,000
+ <i>Giá trị hao mòn luỹ kế</i>		-	(28,650,000)

1.000112  
NG TY  
PHẦN  
HỘ LẮP MÁI  
LAMA  
INH T. NINH

4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	19,132,733	19,132,733
II	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-
III	Tài sản dài hạn khác	7,573,615,386	4,530,485,332
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>181,034,987,638</b>	<b>156,328,160,822</b>
A	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>136,229,861,124</b>	<b>111,062,626,828</b>
I	Nợ ngắn hạn	124,610,370,267	99,844,773,258
II	Nợ dài hạn	11,619,490,857	11,217,853,570
B	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>44,805,126,514</b>	<b>45,265,533,994</b>
I	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>44,805,126,514</b>	<b>45,265,533,994</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	32,651,550,000	32,651,550,000
2	Thặng dư vốn cổ phần	3,102,723,500	3,102,723,500
3	Vốn khác của chủ sở hữu	571,766,242	477,530,242
4	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
5	Quỹ đầu tư phát triển	5,535,968,770	5,535,968,770
6	Quỹ dự phòng tài chính	503,857,190	503,857,190
7	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-
8	Lợi nhuận chưa phân phối	2,439,260,812	2,993,904,292
II	<b>Nguồn kinh phí và các quỹ khác</b>	-	-
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
2	Nguồn kinh phí	-	-
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>181,034,987,638</b>	<b>156,328,160,822</b>

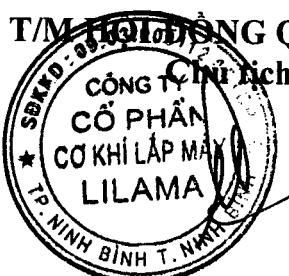
## II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

ĐVT: VNĐ

Số	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	115,581,762,465	106,792,046,046	108.23%
2	Các khoản giảm trừ	-	-	-
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	115,581,762,465	106,792,046,046	108.23%

4	Giá vốn hàng bán	99,452,400,627	83,703,996,535	118.81%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	16,129,361,838	23,088,049,511	69.86%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	168,910,370	178,517,716	94.62%
7	Chi phí tài chính	5,581,134,269	5,680,216,023	98.26%
8	Chi phí bán hàng	-	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,332,548,547	16,949,230,296	55.06%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	1,384,589,392	637,120,908	217.32%
11	Thu nhập khác	400,846,862	2,061,754,427	19.44%
12	Chi phí khác	21,505,560	250,591,960	8.58%
13	Lợi nhuận khác	379,341,302	1,811,162,467	20.94%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,763,930,694	2,448,283,375	72.05%
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	440,982,674	563,555,456	78.25%
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1,322,948,020	1,884,727,919	70.19%
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	405	577	70.19%
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	3	5	60.00%

Trên đây là Báo cáo tài chính tóm tắt của Công ty cổ phần Cơ lắp máy Lilama, Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua đại hội!



Lê Hữu Điều

TỔNG CÔNG TY LILAMA VIỆT NAM  
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA  
Số ..... / EMC-HĐQT  
-----&-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----&-----

Ninh Bình, ngày 4 tháng 04 năm 2014

### PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2013

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cơ khí Lắp máy LILAMA
- Căn cứ Quy chế Quản lý Tài chính sửa đổi bổ sung lần 1 ban hành theo Nghị Quyết 28/NQ-HĐQT ngày 01/12/2011 được Hội đồng Quản trị thông qua ngày 1/12/2011
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí Lắp máy LILAMA kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2013 như sau:

#### I Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013:

1. Lợi nhuận trước thuế:	1.763.930 nghìn đồng
2. Thuế TNDN	440.982 nghìn đồng
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	<b>1.322.948 nghìn đồng</b>

#### II Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013:

1. Trích Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ (=3 x 5%)	66.147 nghìn đồng
2. Trích quỹ Đầu tư phát triển (=3 x 5%)	66.147 nghìn đồng
3. Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 x 10%)	132.294 nghìn đồng

Cộng trích các quỹ (1+2): **264.588 nghìn đồng**

#### III Lợi nhuận còn lại (LN chưa phân phối - trích các quỹ):

1 Chi trả cổ tức (3%/năm): Vốn điều lệ 32.351.550 nghìn đồng **979.546 nghìn đồng**

#### IV Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối (LN còn lại - chi trả cổ tức)

**78.814 nghìn đồng**

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2013. Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

*Trân trọng kính trình!*



LÊ HỮU ĐIỀU

TỔNG CÔNG TY LILAMA VIỆT NAM  
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA  
Số ..... EMC/HĐQT  
-----&-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----&-----

Ninh Bình, ngày 04 tháng 04 năm 2014

**TỜ TRÌNH**  
(Vv: Chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2014)

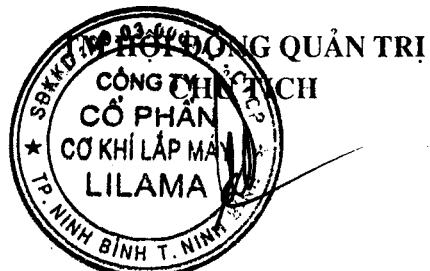
**Kính gửi:** ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama
- Việc lựa chọn Công ty kiểm toán của Công ty Cổ phần cơ khí Lắp máy LILAMA phải thỏa mãn các điều kiện sau:
- Được ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán
- Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tín nhiệm và tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của Công ty đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước.
- Chi phí kiểm toán hợp lý

Nhằm lựa chọn Công ty kiểm toán đáp ứng các yêu cầu trên, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama.

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện./.

Trân trọng kính trình



LÊ HỮU ĐIỀU



Ninh Bình, ngày 04 tháng 04 năm 2014

## TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả thù lao và tiền lương cho HĐQT,  
Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014

Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama ngày 27/04/2013.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 về Chi trả tiền lương cho Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Tổng giám đốc và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT, như sau:

#### 1. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao năm 2013:

Năm 2013 công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương cho Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Tổng giám đốc và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013.

Tổng số thù lao thực hiện năm 2013 là: **319.200.000 đồng/năm.**

#### 2. Kế hoạch trả lương và thù lao năm 2014:

Chế độ lương, thù lao, tiền thưởng năm 2014 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng thực hiện theo Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ. Trong đó, tổng thu nhập của Chủ tịch và các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc; Trưởng ban và thành viên Ban kiểm soát; Kế toán trưởng tối đa không quá mức lương theo Phụ lục II của Nghị định này.

- *Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách:* Hưởng lương theo Quy chế trả lương của công ty, phù hợp kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2014, mức lương bằng 110% lương của Tổng giám đốc, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của công ty.

- *Lương Tổng giám đốc:* Hưởng lương theo Quy chế trả lương của công ty, phù hợp kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2014, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của công ty.

- *Ngoài ra HĐQT, BKS, Thư ký công ty được hưởng thù lao, như sau:*

+ Chủ tịch HĐQT bằng 3 lần mức lương cơ sở hiện hành/tháng.

+ Thành viên HĐQT và Trưởng BKS bằng 2,5 lần mức lương cơ sở hiện hành/tháng.

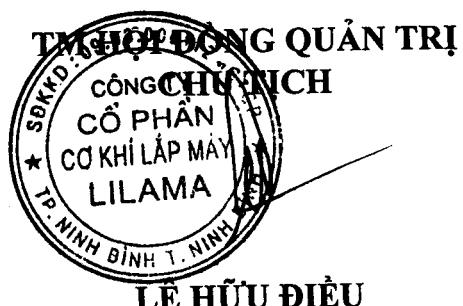
+ Thành viên BKS và Thư ký bằng 2 lần mức lương cơ sở hiện hành/tháng.

Tổng mức thù lao dự kiến, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	3,0	41.400.000 đồng/năm
2	Thành viên HĐQT, Trưởng BKS (05 người)	2,5	172.500.000 đồng/năm
3	Thành viên Ban kiểm soát, thư ký (03 người)	2,0	82.800.000 đồng/năm
<b>Tổng cộng:</b>			<b>296.700.000 đồng/năm</b>

(Mức lương cơ sở hiện hành 1.150.000 đồng - Khi lương cơ sở có sự thay đổi theo quy định của Chính phủ thì mức thù lao thực hiện cũng được điều chỉnh phù hợp).

HĐQT báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện./.





Ninh Bình, ngày 04 tháng 04 năm 2014

## TỜ TRÌNH

(V/v: Phê duyệt Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị  
Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama  
Giai đoạn 2014 – 2015, định hướng đến năm 2020)

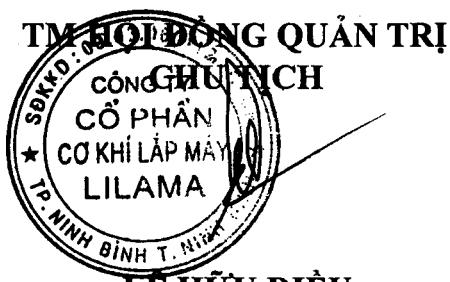
**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 – 2015”;
- Văn bản số 10800/BTC-TCDN ngày 10/8/2012 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quyết định số 26/QĐ-BXD ngày 09/01/2013 của Bộ Xây dựng phê duyệt Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam giai đoạn 2012-2015 định hướng đến năm 2020;
- Công văn số 222/TCT-HDTV ngày 28/6/2013 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lắp máy Việt Nam về việc xây dựng Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị tại các Công ty con của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (LILAMA);

Thực hiện chủ trương sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama (LILAMA EMC) phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam. Công ty xây dựng “Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama giai đoạn 2014 - 2015, định hướng đến 2020” (Bản tóm tắt nội dung chính của Đề án kèm theo).

Hội đồng Quản trị báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để triển khai thực hiện.

Trân trọng./.                 



LÊ HỮU ĐIỀU